| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THANH LIÊM**<br>**TỈNH HÀ NAM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 39/2019/HS-ST
Ngày: 16 - 7 - 2019.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Trần Văn Cảnh;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thế Quý và ông Quách xuân Luyện.

***Thư ký phiên toà:*** Ông Đặng Trần Kim Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên toà:*** Ông Vũ Đình Tưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST-HS ngày 28/6/2019, đối với bị cáo:

+ Lường Văn T - sinh năm 1971; nơi cư trú: Bản NC, xã CN, huyện TC, tỉnh Sơn La; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 2/12; con ông Lường Văn S (đã chết) và bà Lường Thị X; có vợ Quàng Thị D và 04 con lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 09/7/2013 bị Công huyện Thuận Châu xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa chấp hành.

Nhân thân: Ngày 20/6/2001 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản";*

Ngày 29/11/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản";*

Ngày 19/5/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản";*

Ngày 21/8/2013 Bị UBND huyện Thanh Châu, tỉnh Sơn La ra quyết định *đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc* với thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2019 đến ngày 20/01/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Nhàn - Trợ giúp viên pháp lý của Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

* Người làm chứng: Ông Trần Văn K - sinh năm 1963; trú tại: Thôn K, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 15/01/2019, sau khi ăn cơm trưa tại quán cơm thuộc thôn BL, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam, T nhận được điện thoại của một đàn ông mới quen có số điện thoại là 0343.081.... (T không biết tên tuổi địa chỉ - trong danh bạ điện thoại củaT lưu tên là *"Ha nam"),* người này rủ T góp chung tiền đi mua ma túy về cùng sử dụng, T đồng ý và ngồi chờ một lúc thì người này đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Win (T không nhớ biển số xe) tới đón T đi mua ma túy. Gặp nhau, T nói với người đàn ông này T chỉ có 50.000 đồng. Người đàn ông đồng ý, T lấy số tiền 50.000 đồng đưa cho người này. Sau đó cả hai đi đến một nơi T không rõ địa chỉ, người đàn ông dừng xe bảo T đứng đợi, đợi khoảng 02 phút thì người đàn ông quay lại bảo T lên xe và chở đi về đường 495B gần cổng Công ty xi măng TT. Người đàn ông dừng xe và bảo T: *"Anh đứng đây đợi để em đi mua đồ"*- ý nói đi mua xi lanh và nước cất về cùng sử dụng, nói xong người này đưa cho T một gói bằng giấy bạc màu vàng rồi bỏ đi. T cầm gói giấy bạc màu vàng kiểm tra và biết đó là ma túy nên bảo với người đàn ông *"Tôi vào nghĩa trang đợi trước"* rồi đi bộ vào khu vực nghĩa trang thuộc thôn BL, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam ở gần đó. Trên đường đi thì T bị lực lượng Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã TN, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam kiểm tra, phát hiện bắt quả tang lúc này khoảng 13 giờ ngày 15/01/2019.

* Tài sản, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- Thu giữ tại lòng bàn tay phải của Lường Văn T đang cầm 01 (một) gói được gói bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục (nghi là Heroine) được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01;

- Thu giữ tại túi quần trước bên trái của Lường Văn T, 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Masstel model Fami 12 màu đen đã cũ, bên trong lắp 01 (một) sim có số thuê bao là 0385464..., được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lường Văn T tại khu lán trại công nhân thuộc thôn BL, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam, Cơ quan điều tra không thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 17/PC09 - MT ngày 18/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,202g (Không phẩy hai trăm linh hai gam) loại: Heroine."*

Tại Bản cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 19/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Lường Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lường Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt Lường Văn T từ 24 đến 30 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy lượng Heroine hoàn lại sau giám định; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel model Fami 12 màu đen đã cũ, bên trong lắp 01 sim có số thuê bao là 0385464... là công cụ  để T sử dụng liên lạc mua ma túy.

Người bào chữa cho bị cáo Lường Văn T có quan điểm: nhất trí tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố và có ý kiến bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử. Xử phạt bị cáo mức án 24 tháng tù.

Bị cáo T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, Lường Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 15/01/2019, tại đường tại đường 495B thuộc thôn BL, xã TN; tổ công tác Công an huyện Thanh Liêm phối hợp cùng Công an xã TN đã bắt quả tang Lường Văn T đang tàng trữ trái phép chất ma túy, loại

Heroine có khối lượng 0,202g (Không phẩy hai trăm linh hai gam), với mục đích là để sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép Heroine của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi này nếu không ngăn chặn kịp thời sẽ kéo theo nhiều tệ nạn xã hội cũng như tội phạm nguy hiểm khác. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải ra bản án nghiêm khắc đối với bị cáo.

Trong lượng hình.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, nhân thân sấu, nhiều lần bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt tù về hành vi "Trộm cáp tài sản"; bị Công huyện Thuận Châu xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (tiền sự này chưa được xóa); ngoài ra bị cáo đã được UBND huyện Thanh Châu, tỉnh Sơn La, ra quyết định "*Đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc"* với thời hạn 12 tháng, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân, mà tiếp tục sa vào con đường nghiện ngập, nên HĐXX cũng xem xét đến yếu tố này khi lượng hình.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, lao động tự do, không có thu nhập ổn định; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với lượng Heroine hoàn lại sau giám định, là vật cấm tàng trữ, không có giá trị; nay sẽ căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel model Fami 12 màu đen đã cũ, bên trong lắp 01 sim có số thuê bao là 0385464... là công cụ  để T sử dụng liên

lạc mua ma túy; nay sẽ căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Về nguồn gốc số Heroine thu giữ: Lường Văn T khai số ma túy T cất giữ trên người đến khi bị bắt quả tang là do T góp chung số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) với một người đàn ông mới quen để người này đi mua về sử dụng. Bản thân T không biết người này là ai, ở đâu, mà chỉ biết người này liên lạc với mình qua số điện thoại 0343.081..... T không biết tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông nói trên. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra Lệnh thu giữ thư tín số 01 ngày 24/01/2019 đối với thuê bao 0343.081...., tại Tổng công ty viễn thông Quân đội Viettel. Tại công văn số 526 ngày 18/02/2019 của Tổng công ty viễn thông Quân đội Viettel cung cấp người đăng ký chính chủ số thuê bao nói trên là: *Trần Văn T1 (hoặc Trần Văn T1), sinh ngày 01/01/1993, trú tại LH - HĐ - Kiên Giang, số chứng minh thư nhân dân: 371728..., cấp ngày: 01/01/*2019. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành ủy thác điều tra cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hòn Đất - tỉnh Kiên Giang xác minh người có tên và lai lịch như trên. Qúa trình xác minh của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xác định trên địa bàn xã LH, huyện HĐ, tỉnh Kiên Giang, không có người nào tên là Trần Văn T1 (hoặc Trần Văn T1). Ngoài lời khai của T không còn tài liệu chứng cứ nào khác để điều tra làm rõ nguồn gốc số ma túy đã thu giữ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106; 136; 329; 331; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

**1.**Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

**2.** Xử phạt bị cáo Lường Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 15/01/2019.

**3.** Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng Heroine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 17/PC09-MT mặt trước phong bì ghi chữ "Mẫu vật hoàn trả QT01"; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel model Fami 12 màu đen đã cũ, bên trong lắp 01 sim có số thuê bao là 0385464278 (Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/6/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Liêm).

**4.** Án phí: Buộc bị cáo Lường Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5.** Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Cảnh**